

PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG BẢO VỆ VỮNG CHẮC TỔ QUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Huy Phụng⁽¹⁾

Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, đã và đang khẳng định sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Ở đâu và khi nào sức mạnh ấy được phát huy cao độ thì ở đó và khi ấy, độc lập, chủ quyền của Tổ quốc được giữ vững và không ngừng củng cố, tăng cường. Hiện nay, trước tác động mạnh mẽ của các yếu tố quốc tế và trong nước, cần thực hiện đồng thời nhiều giải pháp để tiếp tục phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ khóa: Đại đoàn kết toàn dân tộc; dân tộc; lịch sử, truyền thống.

Đại đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Suốt chiều dài lịch sử, các dân tộc ở nước ta đã sớm đoàn kết, cố kết để chinh phục thiên nhiên, chống ngoại xâm. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, khối đại đoàn kết dân tộc không ngừng được củng cố và phát huy, là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, sức mạnh to lớn ấy, đã và đang trở thành nhân tố trực tiếp quyết định mọi thắng lợi của dân tộc ta trong sự nghiệp đấu tranh giành và giữ độc lập, tự do, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Từ hàng nghìn năm trước, dân tộc ta đất không rộng, người không đông, nhưng luôn phải đấu tranh chống lại sự xâm lược của các thế lực hùng mạnh. Trong công cuộc dựng nước và giữ nước, tổ tiên ta đã sớm chung sức, đồng lòng, đoàn kết chặt chẽ, tạo sức mạnh to lớn để đánh bại mọi âm mưu và hành động xâm lược. Trong đêm trường nô lệ, mặc dù bị đàn áp dã man, bị chìm trong biển máu, các phong trào yêu nước vẫn liên tục nổ ra. Đến những năm đầu thế kỷ XX, chứng kiến cảnh nước mất, nhà tan, đồng bào lâm than dưới ách thống trị hà khắc của thực dân phong kiến, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã quyết chí ra đi tìm đường cứu nước. Chính từ sự giác ngộ lý tưởng cách mạng của Người, dân tộc ta đã lựa chọn “con đường cách mạng vô sản”, gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội và sẵn sàng hy sinh cho lý tưởng cao đẹp ấy. Khi thời cơ thuận lợi đã tới “dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”¹. Khát vọng và ý chí quyết giành độc lập, tự do của toàn dân tộc đã tạo nên sức mạnh to lớn làm nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng

Tháng Tám năm 1945, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, đưa nhân dân ta từ địa vị nô lệ trở thành người tự do, mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Thắng lợi đó, khẳng định sức mạnh vô địch của quần chúng nhân dân, của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam. Toàn dân nổi dậy, cả nước đồng lòng đứng lên, từ chiến khu về đồng bằng, từ nông thôn đến thành thị, rồi cả thành thị cùng nông thôn nhất tề nổi dậy giành chính quyền về tay nhân dân. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là minh chứng sinh động về sức mạnh đồng thuận của cả dân tộc Việt Nam, khi được Đảng khơi dậy, tổ chức tập hợp với tinh thần tự lực, tự cường. Thắng lợi đó đã khẳng định trên thực tế lòng tin tuyệt đối của toàn thể dân tộc ta, của quần chúng nhân dân vào đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam. Và để bảo vệ thành quả cách mạng vĩ đại ấy, “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”².

Thế nhưng, nền độc lập của dân tộc, quyền tự do của nhân dân vừa mới giành được lại đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, thù trong giặc ngoài cấu kết với nhau nhằm bóp chết chính quyền cách mạng còn non trẻ. Trước thử thách cam go, dân tộc ta đã đoàn kết đấu tranh để giữ hoà bình, độc lập. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ. Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên! Bất kỳ đàn ông,

¹ Đại tướng Võ Nguyên Giáp - *Tổng tập hồi ký*, NXB Quân đội Nhân dân, H. 2006, tr. 130.

² Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, NXB. Chính trị Quốc gia, H.2009, tr.4

đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp, cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”³. Sau chín năm, “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”, toàn dân tộc ta đã đứng lên đánh bại thực dân, làm nên Điện Biên Phủ chấn động địa cầu, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Ngay sau đó, đế quốc Mỹ lại kế chân xâm lược, âm mưu chia cắt nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nước Việt Nam là một. Dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó vẫn không bao giờ thay đổi”. Độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tự do hạnh phúc của nhân dân là điều bất biến của dân tộc Việt Nam. Khi đế quốc Mỹ mở rộng phạm vi ném bom ra miền Bắc và Hà Nội nhằm “đưa miền Bắc trở về thời kỳ đồ đá”, Hồ Chí Minh đã khẳng định quyết tâm của cả dân tộc ta: “Giôn-son và bè lũ phải biết rằng: chúng có thể đưa 50 vạn quân, 1 triệu quân hoặc nhiều hơn nữa... Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do”⁴. Sau 20 năm chiến đấu ròng rã, hàng chục triệu người con ưu tú của dân tộc... đã sẵn sàng hiến dâng tuổi thanh xuân, hiến ngang “Nhằm thẳng quân thù - bắn!”, đánh bại tên đế quốc giàu mạnh nhất hành tinh. Thắng lợi oanh liệt đó do nhiều nguyên nhân, nhưng suy đến cùng là do ý chí, sức mạnh của toàn thể dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam, quân và dân ta đã kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, phát triển thêm quan hệ đoàn kết quốc tế, đem lại những chiến công hiển hách, giành và giữ nền độc lập tự do của Tổ quốc. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Sự ta dạy cho ta bài học này: lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập tự do. Trái lại lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn”⁵. Và điều đó cũng được chính Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Mack Na-ma-ra thừa nhận khi chỉ ra nguyên nhân dẫn đến thất bại của Mĩ tại Việt Nam là do “Đánh giá thấp sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc đã thúc đẩy một dân tộc giàu lòng yêu nước đấu tranh và hy sinh cho lý tưởng và các giá trị của nó, chúng tôi thiếu sự hiểu biết cơ bản về lịch sử, văn hoá,

chính trị của Việt Nam”⁶.

Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc không chỉ được khẳng định trong sự nghiệp giữ nước mà còn được chứng minh sinh động ở công cuộc xây dựng đất nước. Hơn 30 năm đổi mới toàn diện đất nước, Đảng, Nhà nước ta đã thực hiện nhiều chủ trương, chính sách để tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, nhờ đó sự nghiệp đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Từ một đất nước nghèo, kém phát triển, Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình; chính trị xã hội ổn định; quốc phòng an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao... Năm 2017, dù có nhiều khó khăn, nhưng nước ta đã lần đầu tiên sau nhiều năm hoàn thành vượt mức 13 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tăng trưởng GDP đạt 6,81%, vượt mục tiêu 6,7% được đề ra trước đó và trở thành mức tăng trưởng cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, nhiều chủ trương, chính sách dân tộc đã được ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả, góp phần tạo nên những chuyển biến tiến bộ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng dân tộc đã được cải thiện rõ rệt, 98,6% số xã có đường ô tô đến trụ sở ủy ban nhân dân xã; 99,8% số xã và 95,5% số thôn có điện lưới quốc gia⁷. Theo Báo cáo của Chính phủ về *Đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng xây các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020*, đến cuối năm 2014, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm đáng kể, bình quân khoảng 34,8%, mỗi năm, giảm trên 3,5%. Các chương trình đã đầu tư 4.459 công trình cơ sở hạ tầng hỗ trợ phát triển sản xuất và phục vụ nhu cầu dân sinh tại các huyện nghèo; xây dựng và đưa vào sử dụng trên 1.600 công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu để phục vụ sản xuất và dân sinh ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo. Tính đến hết năm 2015, có 80 xã đặc biệt khó khăn của 23 tỉnh và 366 thôn bản của 30 tỉnh hoàn thành mục tiêu của Chương trình. Lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế có nhiều tiến bộ quan trọng: 99,5% số xã có trường tiểu học; 93,2% số xã có trường trung học cơ sở và 96,6% số xã có trường mẫu giáo, mầm non⁸; 100% xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học; 90% số

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 4, NXB. Chính trị Quốc gia, H.2009, tr.480

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 15, NXB. Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr.131

⁵ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, NXB. Chính trị quốc gia, H. 2002, tr. 216, 217.

⁶ *Robert Mc. Namara*, NXB. Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.3163. *Văn kiện Đảng toàn tập*, NXB. Chính trị Quốc gia, H.2000, tập 7 (1940 - 1945) tr.113.

⁷ Tổng cục Thống kê, *Kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản*, năm 2011.

⁸ Tổng cục Thống kê, *Kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản*, năm 2011

xã hoàn thành phổ cập trung học cơ sở⁹. Đến nay, tất cả các dân tộc thiểu số đều có người tốt nghiệp đại học, cao đẳng; tỷ lệ lao động là người dân tộc thiểu số có việc làm cao: Dân tộc Mông đạt 95,5%; Thái 91,4%; Mường 90,4%; Tày 87,6%; Khmer 82,2%; các dân tộc khác bình quân đạt 88,1%¹⁰.... Những thành tựu to lớn đó, đã và đang tạo nên tầng đề kháng ngừng củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong điều kiện mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, hiện nay sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định. Các mâu thuẫn cơ bản vẫn tồn tại dưới những hình thức và mức độ khác nhau, có mặt sâu sắc hơn; đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn ra gay gắt; những cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động ly khai, can thiệp lật đổ, khủng bố, những tranh chấp về biên giới, lãnh thổ, biển đảo tiếp tục diễn ra với tính chất ngày càng phức tạp. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Đông Nam Á luôn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định. Cách mạng khoa học, công nghệ hiện đại và xu thế toàn cầu hóa đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống, đặt ra nhiều vấn đề mới cần phải giải quyết trong bảo vệ độc lập, chủ quyền. Trong khi đó, ở trong nước, Đảng ta chỉ rõ: “Bốn nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng (năm 1994) nêu lên vẫn tồn tại, có diễn biến phức tạp như tham nhũng, lãng phí, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch với những thủ đoạn mới, nhất là triệt để sử dụng các phương tiện truyền thông trên mạng internet để chống phá ta và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”¹¹. Suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở “một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên” đã làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; đe dọa sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng nước ta bằng thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm; gây ra nhiều khó khăn, thách thức đối với sự nghiệp bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc.

Trước những thách thức đó, cần phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của cộng đồng các dân tộc Việt Nam nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp để bảo vệ Tổ quốc. Để thực hiện được

điều đó, cần tập trung thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

Một là, củng cố sự đồng thuận xã hội, lấy mục tiêu độc lập, thống nhất, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh làm điểm tương đồng. Đoàn kết bao giờ cũng phải dựa trên sự đồng tâm, nhất trí, đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết, trước hết. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là đường lối duy nhất đúng, là ngọn cờ quy tụ lòng dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, cần đa dạng hóa nội dung, hình thức và đổi mới phương pháp tuyên truyền, vận động để đồng bào nhận thức sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách và luật pháp của nhà nước. Trên cơ sở đó, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, khơi dậy và tăng cường ý thức cố kết cộng đồng, phát huy tinh thần, trách nhiệm của mỗi người Việt Nam dù ở trong nước hay định cư ở nước ngoài, dù dân tộc đa số hay dân tộc thiểu số đều đồng tâm, hiệp lực góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước.

Hai là, tăng cường giáo dục, tuyên truyền truyền thống, lịch sử. Cần tập trung giáo dục lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của cộng đồng các dân tộc, truyền truyền sâu rộng về những anh hùng, liệt sĩ, những tấm gương yêu nước tiêu biểu... làm cho mỗi người, nhất là mỗi thanh thiếu niên tự hào về truyền thống, lịch sử dân tộc, soi mình vào những tấm gương tiêu biểu trong xã hội, nhận thấy trách nhiệm của mình với Tổ quốc, với gia đình, cộng đồng và xã hội. Để thực hiện được điều đó, trước hết cần tích cực hóa quá trình dạy học môn lịch sử, tái hiện một cách sinh động những sự kiện lịch sử quan trọng; kết hợp nhiều kênh thông tin cung cấp kiến thức lịch sử, truyền thống nhất là sách, báo, tranh ảnh, tư liệu, phim, nhạc... Sử dụng phổ biến các hình thức như: tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn, thi tìm hiểu, tuyên truyền, biểu dương người tốt, việc tốt để bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần tự lực, tự cường, khơi dậy ước mơ, hoài bão lớn cho thanh thiếu niên.

Cần khơi dậy và phát huy giá trị của những chứng tích lịch sử. Chiến tranh đã lùi xa, nhưng trên mọi miền Tổ quốc vẫn còn vang vọng những câu chuyện rung động lòng người về những vùng đất và con người “Huyền thoại”. Vẫn còn đó Điện Biên Phủ, Côn Đảo, Phú Quốc, Trường Sơn, Thành Cổ Quảng Trị, hàng nghìn nghĩa trang, đài tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ hay hàng triệu những thương binh, bệnh binh, Bà mẹ Anh hùng, gia đình có công với cách mạng... Trên mọi miền Tổ quốc và trong mỗi cuộc đời ấy đều ẩn chứa những ký ức khốc liệt, thấm đẫm máu và nước mắt nhưng ngời sáng chủ nghĩa Anh hùng cách mạng. Do vậy, cần tăng cường

⁹. Báo cáo thực hiện chính sách dân tộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2012

¹⁰. Tổng cục Thống kê, *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009*

¹¹. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB. Chính trị Quốc gia, H.2016, tr. 68

các hoạt động tham quan các di tích, bảo tàng lịch sử; tổ chức giao lưu, nói chuyện truyền thống để thế hệ trẻ tìm hiểu về những câu chuyện, những cuộc đời, những người thật, việc thật ở các địa phương.

Đồng thời, mỗi lực lượng, mỗi tổ chức cần có những việc làm và hành động cụ thể để biểu hiện lòng tự hào về lịch sử dân tộc, tôn vinh đối với những người đã xả thân vì nước... Chú trọng xây dựng hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam, phải "... đúc kết... hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế" trên các vấn đề cốt lõi: "...nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật"¹², tạo môi trường, điều kiện để mỗi người tự rèn luyện, phấn đấu trưởng thành. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng chuẩn mực đạo đức, tấm gương điển hình với "chống" mọi biểu hiện, hành vi trái với đạo lý, truyền thống dân tộc, phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chú trọng giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc, chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực, ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam, làm cho mỗi người có khả năng tự đề kháng và tích cực đấu tranh với âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Ba là, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống mọi mặt của đồng bào các dân tộc Việt Nam. Phát triển kinh tế - xã hội sẽ tạo nền tảng vững chắc cho quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cần đẩy mạnh phát triển kinh tế trên cơ sở khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, từng địa phương, đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái. Huy động mọi nguồn lực để tạo bước đột phá trong xoá đói, giảm nghèo, phát triển sản xuất, chăm lo đời sống tinh thần, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá của các dân tộc, nâng cao trình độ dân trí, đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, từng bước giải quyết các vấn đề xã hội. Ưu tiên nguồn lực để tạo chuyển biến trong phát triển kinh tế - xã hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn chiến lược. Thường xuyên giải quyết hài hoà quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, tầng lớp, các lực lượng xã hội; thực hiện tốt dân chủ cơ sở, tôn trọng nhân dân, kiên quyết đấu tranh với tệ quan liêu, tham nhũng, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân và các hoạt động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bốn là, củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao. Tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh của đất nước, coi trọng xây dựng tiềm lực chính trị,

thế trận lòng dân; kết hợp chặt chẽ thế trận quốc phòng toàn dân với thế trận an ninh nhân dân. Tăng cường nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, vũ khí cho quốc phòng - an ninh... Tiếp tục điều chỉnh thể bố trí chiến lược; hoàn thiện các phương án bảo vệ an ninh quốc gia, chủ quyền lãnh thổ, chủ động có phương án ứng phó, ngăn chặn, đẩy lùi từ xa và tích cực chuẩn bị lực lượng bảo đảm giành thắng lợi khi có tình huống xấu xảy ra, không để bị động bất ngờ. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án phòng chống bạo loạn, gây rối, khủng bố; các phương án đảm bảo an ninh chính trị, an ninh tư tưởng - văn hoá, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, nhất là an ninh mạng. Kịp thời phát hiện, vô hiệu hoá cơ sở của các tổ chức phản động, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp ngay tại cơ sở, không để lan rộng trở thành điểm nóng về an ninh, trật tự; chú trọng tăng cường quốc phòng, an ninh ở các địa bàn chiến lược, vùng biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số. Tiếp tục xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ từng bước hiện đại, trong đó, có một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại; tập trung nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực của cán bộ, chiến sĩ; chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; nâng cao sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống.

Năm là, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch vững mạnh. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối quá trình xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc ở nước ta. Trước yêu cầu mới, đòi hỏi Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự phê bình và phê bình, tăng cường đoàn kết, thống nhất và kiên quyết đấu tranh với các phần tử cơ hội. Đặc biệt, tập trung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ", gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt các nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; xây dựng cấp ủy, chi bộ thật sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, làm cơ sở để rèn luyện, bồi dưỡng và quản lý chặt chẽ, toàn diện cán bộ, đảng viên. Kết hợp chặt chẽ tự phê bình và phê bình trong Đảng với phê bình của quần chúng đối với tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên; luôn lắng nghe ý kiến đóng góp và nghiêm túc tiếp thu, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm, tăng cường

¹² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB. Chính trị Quốc gia, H. 2016, tr.127

cùng cố mối quan hệ máu thịt với nhân dân.

Hơn bất cứ dân tộc nào trên thế giới, dân tộc Việt Nam thấu hiểu sự vô giá của độc lập, tự do. Bởi lẽ, để có hoà bình, độc lập, tự do như hôm nay, dân tộc ta đã phải đánh đổi bằng tính mạng, xương máu và nước mắt của lớp lớp các thế hệ người Việt Nam. Trong tình hình mới, cần thực hiện đồng thời nhiều giải pháp để biến truyền thống, bản lĩnh, khí phách và trí tuệ của con người Việt Nam thành sức mạnh to lớn bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong điều kiện mới./.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB. Chính trị Quốc gia, H. 2016;
 [2] Đại tướng Võ Nguyên Giáp - *Tổng tập hồi*

ký, NXB. Quân đội Nhân dân, H. 2006, tr. 130;
 [3] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, NXB. Chính trị Quốc gia, H. 2002;
 [4] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, NXB. Chính trị Quốc gia, H.2009, tr.4;
 [5] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 15, NXB. Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr.131;
 [6] Ngô Đức Thịnh: *Giá trị văn hóa Việt Nam, truyền thống và biến đổi*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2014;
 [7] Đinh Thế Huynh, Phùng Hữu Phú, Lê Hữu Nghĩa, Vũ Văn Hiền, Nguyễn Việt Thông, *30 năm đổi mới và phát triển ở Việt Nam*, NXB. Chính trị Quốc gia, H.2015;
 [8] <http://baodautu.vn/ky-tich-kinh-te-viet-nam-2017-d74901.html>.

**PROMOTING STRENGTHS OF ETHNIC MINORITY UNITY
 IN THE STEADY PROTECTION OF VIETNAM COUNTRY NOW**

Nguyen Huy Phung

Abstract: The history of country building and defense of the nation has affirmed the great strength of the great national unity. Where and when the power is highly promoted, then there and then, independence, sovereignty of the country is held firmly and constantly strengthen. At present, before the powerful impact of international and domestic factors, many solutions should be implemented simultaneously to bring into playing the full strength of the great national unity in the cause of solid protection of Vietnam Socialist Fatherland.

Key words: Great national unity; nation; history, tradition.